

CÁC ĐẢNG CHÍNH TRỊ Ở CỘNG HÒA PHÁP

Ths. Tống Đức Thảo
Viện Chính trị học
Học viện CTQG Hồ Chí Minh

1. Sự ra đời của các đảng chính trị ở Cộng hoà Pháp

Các đảng và các nhóm chính trị có vị trí và vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống chính trị nói chung, trong việc tổ chức và vận hành hệ thống chính trị Pháp nói riêng. Chúng ta sẽ không thể hiểu được hệ thống chính trị sẽ vận hành ra sao nếu thiếu vai trò của các đảng phái chính trị. Các đảng phái chính trị ra đời gắn với các cuộc cách mạng tư sản cuối thế kỷ 17 và đầu thế kỷ 18. Có thể nói đây chính là *thành quả của loài người trong việc đi tìm những phương thức thực hành dân chủ và tham gia vào đời sống chính trị tối ưu nhất*, bởi vì tham gia vào đảng phái chính trị, con người được tự do thể hiện chính kiến của mình, tự do biểu hiện những nhu cầu, lợi ích của mình. Cũng thông qua đảng phái chính trị, mỗi cá nhân như được tăng thêm phần sức mạnh trong sự *liên kết* nhau lại, đóng góp sức mạnh và một phần tự do của mình tạo nên sức mạnh cộng đồng vì những mục tiêu chính trị của cộng đồng, giai cấp; khẳng định vị thế và tiếng nói của mình trong đời sống chính trị và cách thức tổ chức quyền lực.

Nước Pháp là một trong những nước có lịch sử đảng phái lâu đời trên thế giới. Các đảng và các nhóm chính trị ở Pháp ra đời sau Đại Cách mạng tư sản Pháp năm 1789 với sự tranh giành quyền lực giữa phái quý tộc và tư sản, đặc biệt là phái Jacobain và Girondin. Các học giả nghiên cứu chính trị Pháp có nhiều cách định nghĩa về đảng phái chính trị, tuy nhiên họ đều thống nhất ở chỗ các đảng phái chính trị có các yếu tố cấu thành cơ bản, đó là *có hệ tư tưởng riêng, là một tổ chức độc lập và có kỷ luật, phải được sự thừa nhận và điều chỉnh bởi pháp luật quốc gia*. Có thể nói rằng, công dân tham gia quản lý địa phương bằng cách: hoặc đưa ra những quyết định chính trị trong quá trình thảo luận chung, hoặc chỉ định các cơ quan được trao thẩm quyền quyết định thay mặt cộng đồng, thường là bằng con đường bầu cử. Những phát triển trước đây cho thấy những diện mạo chính của hình thức tham gia vào đời sống chính trị này. Bằng cách đó, với các hoạt động cá nhân thông qua lá phiếu, công dân tham gia chỉ định các cơ quan quản lý trong khuôn khổ những điều kiện được Hiến pháp

và pháp luật xác định, và đôi khi trực tiếp quyết định trong trường hợp diễn ra trưng cầu dân ý. Với nghĩa này, sự tham gia của người dân được *thể chế hóa*. Đó là sự tham gia hợp pháp của các công dân dựa trên nền tảng pháp lý vững chắc được Hiến pháp và pháp luật bảo đảm - kết quả tất yếu của chế độ chính trị dựa trên nguyên tắc chủ quyền quốc gia nổi tiếng của nhân dân Pháp.

Giới nghiên cứu chính trị Pháp cũng quan niệm: Sự xã hội hóa chính trị được đảm bảo bởi những cấu trúc rất đa dạng, đó là: gia đình, nhà trường, các phong trào thanh niên, các hiệp hội, trường đại học và *các đảng, các nhóm chính trị*. Các đảng chính trị là những *nhân vật chính*, bởi vì họ tác động để quảng bá những giá trị, những khuôn mẫu ứng xử chính trị và họ hoạt động trực tiếp trong việc lựa chọn nhân vật chính trị. Như vậy, bên cạnh sự tham gia của cá nhân những công dân thể hiện qua lá phiếu, điều quan trọng là phải nghĩ đến vấn đề tham gia chính trị thông qua các đảng phái - những đối tượng có vai trò ít nhiều quan trọng trong việc thực hiện chức năng này¹. Điều này khẳng định trong đời sống chính trị quốc tế đương đại sự tham gia của các đảng chính trị là điều quan trọng và trở thành tiêu chí đánh giá trình độ và mức độ dân chủ của các quốc gia và đời sống xã hội.

¹Daniel - Louis Seiler, *Les partis politiques (Các đảng chính trị)*, Nxb. Armand Colin, năm 2000, trang 84.

2. Địa vị chính trị - pháp lý của các đảng chính trị ở Cộng hòa Pháp

Chế độ đa đảng được thiết lập từ khi hình thành hệ thống chính trị Pháp và đặc biệt là từ khi ra đời bản Hiến pháp năm 1958 với nền Cộng hòa thứ 5. Hiện nay nước Pháp có khoảng trên dưới 30 đảng chính trị hợp pháp (được nhà nước và pháp luật thừa nhận). *Tính hợp hiến và hợp pháp* là tiêu chí để phân biệt đảng chính trị với các tổ chức tự xưng là các đảng chính trị và nhóm chính trị. Hiến pháp và pháp luật của Pháp một mặt thừa nhận quyền tự do thành lập, tham gia vào các đảng chính trị của các chủ thể trong xã hội, nhưng mặt khác để được tự do hoạt động thì các đảng chính trị và các nhóm chính trị phải được đăng ký và cho phép của hệ thống các cơ quan quản lý của nhà nước (Hội đồng Bảo hiến và Bộ Nội vụ Pháp). Hiến pháp và pháp luật của Pháp cũng quy định các đảng chính trị và nhóm chính trị phải không được đi ngược lại *mục tiêu chung của nền cộng hòa và các giá trị dân chủ*.

*Điều 4 Hiến pháp năm 1958 quy định: "Các đảng và các nhóm chính trị thúc đẩy việc thể hiện chính kiến của mình thông qua các cuộc bầu cử. Được tự do thành lập và tiến hành các hoạt động của mình. Phải tôn trọng những nguyên tắc chủ quyền quốc gia và dân chủ"*². Đây là lần đầu tiên trong lịch

² Nguyên văn tiếng Pháp: "ART.4 - Les partis et groupements politiques concourent à l'expression du suffrage. Ils se forment et exercent leur activité librement. Ils doivent respecter les principes de la souveraineté nationale et de la démocratie".

sử lập hiến của Pháp, địa vị chính trị - pháp lý của các đảng chính trị được chính thức ghi nhận trong văn bản có giá trị pháp lý cao nhất - Hiến pháp của Đệ ngũ cộng hòa. Việc ghi nhận này thực sự quan trọng, một mặt nó chứng tỏ nhận thức chung của xã hội Pháp về các đảng chính trị, mặt khác nó khẳng định vị thế quan trọng của các đảng chính trị trong đời sống chính trị ở Pháp. Nó cũng tạo ra cơ chế pháp lý và xác lập nguyên tắc hiến định cho việc tổ chức và hoạt động của các đảng phái chính trị ở Pháp.

Chúng ta cũng biết người có công lớn trong việc ghi nhận địa vị chính trị - pháp lý của các đảng chính trị ở Pháp trong Hiến pháp đó là Bộ trưởng Tư pháp Michel Debré dưới thời De Gaulle. Có thể nói, để Điều 4 của Hiến pháp năm 1958 được thông qua là kết quả của những *thương lượng khó khăn* giữa Bộ trưởng Tư pháp Michel Debré, và những bộ trưởng khác đại diện cho các đảng phái chính trị trong Chính phủ do Tổng thống De Gaulle lãnh đạo (*thời điểm đó đang tồn tại Chính phủ liên hiệp*). Đó là sự đối mặt của những luận đề trái ngược nhau. Bộ trưởng Tư pháp, theo tư tưởng Gaulliste (tư tưởng của những người theo chủ nghĩa De Gaulle), muốn *khuôn* các đảng chính trị vào một *chế độ pháp lý* sẽ bảo vệ chúng, đồng thời cho phép hạn chế những hoạt động thái quá của chúng bằng pháp luật. Những người phản đối sự ràng buộc pháp lý thì lại muốn các đảng chính trị giữ sự độc lập để đối phó với mỗi nguy hiểm có thể xảy ra do hành

động của những người Gaulliste chống lại những đảng mà họ không coi trọng. Có nghĩa việc ghi nhận địa vị chính trị - pháp lý của các đảng chính trị trong Hiến pháp và hệ thống pháp luật là mục đích cao cả tạo ra căn cứ pháp lý cho sự tồn tại và hoạt động của các đảng chính trị vốn rất đa dạng và phong phú ở Pháp thời kỳ đầu của Đệ ngũ cộng hòa. Đây cũng là căn cứ để các đảng tự do hoạt động mà vẫn bảo đảm đúng pháp luật, tuân theo hành lang pháp lý mà nhà nước đã tạo ra. Tất cả các đảng chính trị đều được pháp luật bảo đảm một cách công bằng nếu không vi phạm những chuẩn mực của pháp luật và không đi ngược lại mục tiêu của nền Cộng hòa.

Nhà nghiên cứu chính trị người Pháp Pierre Avril cũng cho rằng: *"Là vô ích trong giai đoạn thăng thế của hệ thống 3 đảng, nhưng sự hiến pháp hóa đã trở nên cần thiết, bởi vì một vài ý định độc đoán mới chớm của một vài kẻ thăng thế trong ngày 13 tháng 5 đã làm những nhà lãnh đạo của các đảng ngã theo Đại tướng. Tất cả đều như những thái quá của nền Cộng hòa thứ Tư, các bộ trưởng như Guy Mollet của S.F.I.O, Pierre Pflimlin của M.R.P và Louis Jacquinot của những người Độc lập đều hy vọng rằng, các đảng được hiện diện trong Hiến pháp để sự tồn tại của chúng được đảm bảo, và vị trí của chúng trong thể chế được công nhận"*³.

³ Xem L. Favoreu, D.Maus, J.L. Parodi, *Điều 4: Lời giải thích cho một nghịch lý trong soạn thảo Hiến pháp*, Paris, Économica-P.U.A.M., 1993, tr. 713.

Về phần mình, Michel Debré coi việc thể chế hóa các đảng chính trị không phải là “*mở cửa cho chế độ đảng phái*”, mà ngược lại, để xác định *vị trí* của chúng và tạo một *khuôn khổ pháp lý* cho hoạt động của chúng⁴. Có thể nói tư tưởng của Michel Debré rất gần với tư tưởng của De Gaulle, bởi vì vị Tổng thống đầu tiên của Đệ ngũ Cộng hòa cũng chủ trương mạnh mẽ trong việc xây dựng và vận hành một hệ thống chính trị dựa trên pháp luật và một nhà nước pháp quyền mạnh đảm bảo quản lý được xã hội. Và vì vậy, các đảng chính trị không thể tham gia đời sống chính trị mà lại không được thừa nhận và được sự bảo vệ của Hiến pháp và pháp luật. Điều này cũng bảo đảm tính chính đáng của các đảng chính trị trong quá trình hoạt động chính trị.

Trên cơ sở quy định của Hiến pháp, hệ thống pháp luật Pháp đã có một loạt các quy phạm nhằm điều chỉnh hoạt động của các đảng phái trong đời sống chính trị Pháp. Pháp luật quy định các nhóm, tổ chức giới thiệu những ứng cử viên của mình tham gia các cuộc bầu cử hoặc có một hoạt động chính trị có thể được thành lập tự do, nhưng phải công bố hoạt động và công khai điều lệ đã được đăng ký và đã được phê chuẩn.

Tổ chức của các đảng và các nhóm chính trị phải dựa theo những nguyên tắc dân chủ. Phải có báo cáo tài chính hàng năm về

các khoản thu và chi gửi cho Hội đồng Bảo hiến, cơ quan có tư cách xác minh sự trung thực của những tuyên bố và các vấn đề liên quan đến các đảng và các nhóm chính trị ở Pháp. Hội đồng Bảo hiến là cơ quan có thẩm quyền và chức năng xem xét tính hợp hiến của các văn bản luật, hoạt động của các thiết chế trong hệ thống chính trị nói chung và của bộ máy nhà nước nói riêng. Chính vì vậy, Hiến pháp và pháp luật Pháp quy định Hội đồng Bảo hiến có chức năng xem xét và giám sát hoạt động của các đảng chính trị bảo đảm tính khách quan. Bởi vì nếu để cho một cơ quan nằm trong bộ máy nhà nước, đặc biệt là các cơ quan hành pháp thực hiện chức năng này, thì nó sẽ bị chi phối bởi quan điểm của đảng hoặc liên minh đảng cầm quyền.

Có thể nói hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động của các đảng chính trị ở Pháp khá đầy đủ và cụ thể về các mặt hoạt động như: việc thông qua điều lệ, phương thức hoạt động, tham gia các cuộc bầu cử, cách thức nhận tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ. Quy chế của các đảng chính trị phải mang những chi tiết quan trọng theo quy định tại Điều 7 của Đạo luật ban hành ngày 11 tháng 3 năm 1988 về giới hạn chi tiêu cho các cuộc bầu cử và sự minh bạch của đời sống chính trị: “Các đảng, nhóm chính trị thành lập và hoạt động tự do. *Có tư cách pháp nhân. Có quyền di kiện. Có quyền sở hữu những động sản và bất động sản không phải trả tiền hoặc phải trả tiền, có thể tiến hành mọi hoạt động hợp với nhiệm vụ, nhất*

⁴ Michel.Debré, *Ba nền Cộng hòa đối với một nước Pháp*. (Hồi ký), Paris, Albin Michel, 1988, tr370.

là sáng lập và quản lý những tờ báo và các cơ sở đào tạo theo những nội dung của luật hiện hành". Quy định này đã tách rời sự tự do thành lập và hoạt động của các đảng chính trị với sự tự do liên minh. Giờ đây, các đảng chính trị không cần phải thành lập bằng cách liên minh để được tồn tại hợp pháp và hoạt động tự do như trước nữa. Sự đổi mới này không làm thay đổi đáng kể tình hình trước đó, bởi có vẻ như quyết định của của Hội đồng Bảo hiến ngày 16 tháng 7 năm 1971 về quyền tự do liên minh không hề can hệ tới các đảng chính trị, vì đã không tham khảo Điều 4 Hiến pháp, nhưng dù sao, trong quá trình thảo luận tại Nghị viện, vấn đề sự tác động của luật mới liên quan đến các liên minh của các đảng chính trị đã được đặt ra.

Trên đây là những căn cứ pháp lý quan trọng hình thành nên địa vị chính trị - pháp lý của các đảng chính trị ở Cộng hòa Pháp. Xã hội Pháp vốn rất coi trọng pháp luật, tinh thần pháp quyền và tính tối thượng của Hiến pháp và pháp luật luôn được đề cao, do đó bất kỳ thiết chế chính trị nào khi tham gia vào đời sống chính trị và tham gia vào các quan hệ xã hội với các chủ thể khác đều phải tuân thủ pháp luật, lấy pháp luật làm chuẩn mực cho những hành động của mình. Các đảng chính trị Pháp cũng không phải là một ngoại lệ. Vì vậy địa vị chính trị - pháp lý của các đảng chính trị ở Pháp chính là thước đo tính chính đáng và năng lực hoạt động của các đảng phái trong đời sống chính trị Pháp.

3. Nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của các đảng chính trị ở Cộng hòa Pháp

Nguyên tắc cơ bản của các đảng chính trị ở Pháp là *tôn trọng chủ quyền quốc gia và nền dân chủ*. Mỗi đảng đều đưa ra các nguyên tắc cơ bản cho quá trình tổ chức và hoạt động của mình. Tuy nhiên, có nguyên tắc chung mà tất cả các đảng chính trị Pháp khi tham gia vào đời sống chính trị đều phải tôn trọng - đó là nguyên tắc tôn trọng chủ quyền quốc gia và các chuẩn mực dân chủ. Hay nói cách khác, tôn trọng chủ quyền quốc gia và dân chủ là nguyên tắc của đời sống chính trị Pháp nói chung và đời sống đảng phái ở Pháp nói riêng.

Nội dung các đảng chính trị phải tôn trọng các quy định căn bản của nền dân chủ thể hiện bằng một kết cục tốt, và cũng do người ta có thể than phiền một cách hoàn toàn chính đáng rằng một số đảng chính trị cực hữu, đặc biệt là các đảng cực tả, nhất là Đảng Cộng sản Pháp, muốn phá hủy chế độ dân chủ tự do bị coi là *"nguy hiểm và chứa đựng bóc lột"* Đó là lý do giải thích vì sao Điều 4 Hiến pháp năm 1958 đã quy định nguyên tắc có tính chủ đạo và yêu cầu tất cả các đảng phái khi tham gia vào đời sống chính trị Pháp phải *"tôn trọng những nguyên tắc về chủ quyền quốc gia và nền dân chủ"*.

Việc giải thích những nội dung của Điều 4 Hiến pháp đặt ra nhiều vấn đề rất khó đưa ra một phương án mà không gây tranh cãi.

Trước tiên, có phải cách thức được sử dụng có nghĩa là các đảng chỉ phải tôn trọng những nguyên tắc này cho sự vận hành của nhà nước, hay cả trong tổ chức nội bộ lẫn học thuyết của họ? Câu hỏi quan trọng, nhưng câu trả lời không thích đáng, bởi vì nếu nhiều đảng chính trị tôn trọng nguyên tắc chủ quyền quốc gia và dân chủ trong hoạt động của Nhà nước thì trong thực tiễn, không đảng nào tuân thủ nó một cách nghiêm túc trong tổ chức nội bộ của mình.

Có thể nói thêm rằng, có rất nhiều nghĩa được đưa ra để giải thích cho cụm từ dân chủ, đến nỗi biên độ mơ hồ của nó thật lớn và người ta thừa biết rất khó để nói cái gì phù hợp hay không với nền dân chủ. Dân chủ đối với những người này, nhưng đối với những người khác trong thời gian dài lại là *"sự bóc lột đông đảo những người vô sản"*, hay còn là chế độ cực quyền đối với những người khác nữa. Nhưng dù sao cũng có thể chấp nhận rằng, những nguyên tắc dân chủ đã nói đến là những nguyên tắc được Hiến pháp áp dụng và thường được dư luận của các nền dân chủ tự do chấp nhận.

Người ta không biết ai là người có khả năng phán xét sự tôn trọng hay không tôn trọng những quy định của chủ quyền quốc gia và dân chủ, cũng không thể biết những hình phạt nào được áp dụng và những đảm bảo nào sẽ phải được dự kiến. Nếu như người ta muốn áp dụng nó thì sẽ luôn luôn dễ dàng đối với một chính phủ ít thận trọng trong thể lệ dân chủ, để bằng một phán xử đặc biệt cho

thấy đảng đối lập mà nó muốn loại trừ không tôn trọng những nguyên tắc của chủ quyền quốc gia hay dân chủ, từ đó mà hệ tư tưởng của đảng đó cũng khác với tư tưởng của Hiến pháp.

Pháp luật của Pháp cũng quy định sự giải thể một đảng hoặc nhóm chính trị được tuyên bố bằng Sắc lệnh của Tổng thống Cộng hòa tại Hội đồng Bộ trưởng. Các sắc lệnh giải tán các liên minh chỉ có hiệu lực đối với liên minh mà không có hiệu lực đối với các thành viên của nó, trừ những người định duy trì hoặc khôi phục lại các nhóm đã giải thể. Ví dụ, Sắc lệnh của Tổng thống về giải tán Liên minh vì nền dân chủ Pháp (L'UDF) chỉ có hiệu lực đối với bản thân Liên minh còn các thành viên của Liên minh vẫn tồn tại một cách độc lập. Là một hành vi hành chính, sắc lệnh giải tán có thể được giao cho toà án xét xử - cơ quan có năng lực định tội, khôi phục liên minh đã bị giải tán. Luật ngày 10 tháng Giêng năm 1936 đã được sử dụng rộng rãi trong giai đoạn trước chiến tranh, nhất là trong giai đoạn gặp gỡ của các phong trào và các đảng cực hữu (Phong trào Xã hội Pháp của những người Chử thập lửa, Phong trào Xã hội Pháp, Đảng Nhân dân quốc gia). Nó cũng được áp dụng rầm rộ dưới nền Cộng hòa thứ Năm cả đối với các đảng cực hữu (Trật tự mới) và các nhóm cực tả (ví dụ Tả Vô sản). Luật đặc biệt này có thể nguy hiểm nếu nó tạo cơ hội cho những sự lạm dụng, nhưng nó cũng là một biện pháp hoàn toàn hợp pháp để bảo vệ nền dân chủ chống lại

những lực lượng muốn dùng bạo lực phá hủy điều đó, và nó đã được Hội đồng Nhà nước giải thích một cách rất tự do.

4. Đặc điểm đời sống đảng phái ở Cộng hoà Pháp

Đặc điểm lớn nhất của chế độ đảng phái ở Pháp đó là các đảng chính trị và các nhóm chính trị khi tham gia vào đời sống chính trị Pháp thường tập hợp nhau lại thành *hai phe phái rất rõ ràng đó là phe tả và phe hữu*, tuy vẫn tồn tại những bất đồng trong nội bộ từng phe phái. Hiện tượng này xuất phát từ việc thiết lập, thừa nhận và thực tế hoạt động của chế độ chính trị ở Pháp trong nền Cộng hoà thứ Năm này. Có nhiều lý do khiến các đảng phái liên kết với nhau trong hoạt động chính trị và nắm chính quyền. Trước hết, chế độ bầu cử Tổng thống và các cuộc bầu cử quan trọng khác (Hạ viện và Hội đồng vùng, tỉnh) theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu với đa số phiếu qua hai vòng bầu cử đã buộc các đảng phái ít có hy vọng thắng cử phải liên kết với các đảng lớn để giành thắng lợi cho ứng cử viên chung của họ và tránh bị gạt ra khỏi chính trường sau này vì tỷ lệ phiếu bầu quá thấp. Ngoài ra, những nguyên tắc hoạt động của các thể chế nhà nước cũng buộc các đảng phái tập hợp lại với nhau để bảo vệ quyền lợi của mình (đối với phe đa số nắm chính quyền) hoặc để chống đối, gây cản trở cho chính quyền hoạt động (đối với phe đối lập).

Những buổi thảo luận tại Hạ viện, Thượng viện, những lần bỏ phiếu tín nhiệm

hoặc bất tín nhiệm Chính phủ, thông qua các đạo luật, những buổi chất vấn Chính phủ... đều cho thấy rõ quan điểm đối lập giữa hai phe và sự tập hợp lực lượng ở mỗi phe thể hiện qua tiếng nói chung của nhóm nghị sĩ đại diện. Đây không chỉ là một sự ngẫu nhiên mà nó còn thể hiện sự ràng buộc nhau giữa các đảng chính trị ở Pháp. Các đảng chính trị có mục đích và tính chất gần nhau sẽ nảy sinh nhu cầu liên kết nhau lại tạo thành một thể lực có sức mạnh và càng có cơ hội để nắm chính quyền. Điều này cũng phản ánh một thực tế là ở Pháp không hình thành các đảng thực sự mạnh và có vai trò quan trọng trong quá trình xác lập quyền lực - trở thành *đảng cầm quyền*. Điều này rất khác ở Mỹ với sự thay nhau cầm quyền của hai đảng Dân chủ và Cộng hoà và ở Vương quốc Anh với sự lũng đoạn của đảng Bảo thủ và Công đảng.

Cách thức chủ yếu để các đảng chính trị nắm được chính quyền là thắng cử ở các cuộc bầu cử Nghị viện và người đứng đầu cơ quan hành pháp. Chính vì vậy, các đảng chính trị ở Pháp rất quan tâm đến các cuộc bầu cử. Ở cấp trung ương là các cuộc bầu cử Thượng viện, Hạ viện và Tổng thống. Ở cấp địa phương là các cuộc bầu cử vùng trưởng, tỉnh trưởng, thị trưởng và hội đồng vùng, hội đồng tỉnh, thành phố. Khi tham gia hoạt động tại Nghị viện, các đảng viên của các đảng thường hoạt động theo nhóm của đảng mình hoặc các nhóm của các đảng liên minh với nhau để cùng thống nhất hành động và thể

hiện chính kiến của đảng mình. Các nghị sỹ của cả hai viện thuộc Nghị viện Pháp đều gia nhập các phe chính trị được gọi là các nhóm chính trị. Việc hình thành các nhóm chính trị phải tuân thủ một số điều kiện như về số lượng (Thượng viện mỗi nhóm chính trị phải có từ 14 thành viên trở lên, ở Hạ viện con số tương ứng là 20 người). Mỗi nhóm chính trị phải công khai tuyên ngôn chính trị với các thông tin về mục đích của mình. Nếu một nghị sỹ quyết định không gia nhập bất kỳ một nhóm nào, nhưng xuất phát từ các lợi ích mang tính hành chính thì người này có thể tuân thủ theo kỷ luật của một nhóm chính trị và được gọi là *ngị sỹ liên kết*. Các nghị sỹ không tham gia nhóm chính trị được gọi là "*người không ghi tên*". Các nhóm chính trị đóng vai trò rất quan trọng trong hoạt động của các Viện. Các uỷ ban thường trực được hình thành với số lượng tỷ lệ với số thành viên của các nhóm đảng. Ban lãnh đạo mỗi Viện cũng được hình thành theo cách thức nói trên.

Phe tả và phe hữu thay nhau nắm chính quyền sau một thời gian dài phe hữu là lực lượng lãnh đạo duy nhất trên chính trường nước Pháp. Trong những năm 1981-1986, chính quyền thuộc về Đảng Xã hội (cánh tả); 1986-1988 là thời kỳ cùng chia sẻ quyền điều hành đầu tiên giữa hai phe (*cùng chung sống*)⁵; 1988-1993 chính quyền lại thuộc về

Đảng Xã hội; 1993-1995 là thời kỳ cùng chung sống thứ hai; từ 1995 - 2001 là thời kỳ chung sống thứ ba; từ năm 2002 - 2003 là thời kỳ chung sống thứ tư và từ cuối năm 2003 đến nay chính quyền thuộc cánh hữu mà cụ thể là Đảng Tập hợp vì nền cộng hòa (Rassemblement pour la République) của đương kim Tổng thống Jacques Chirac.

Trong những năm gần đây, vì những lý do khách quan cũng như chủ quan mà số phiếu của cử tri dành cho Đảng Cộng sản Pháp bị giảm đi đáng kể, trong các cuộc bầu cử Hạ viện gần đây chỉ còn ở tỷ lệ 8-9%. Một trong những lý do cơ bản là Đảng Cộng sản Pháp bị rơi vào cuộc khủng hoảng cả về hệ tư tưởng và đường lối hoạt động chính trị, nhất là cương lĩnh tranh cử. Trước thực trạng ngày càng ít cử tri ủng hộ đòi hỏi Đảng Cộng sản Pháp phải xem lại chiến lược và con đường hoạt động chính trị của mình nhằm nhanh chóng khôi phục lại vị thế chính trị đã từng có.

Các đảng chính trị của Pháp đều được tổ chức và có nguyên tắc hoạt động chặt chẽ với các thiết chế: Chủ tịch, Tổng thư ký, Bộ chính trị, các uỷ ban (Uỷ ban Đối ngoại, Uỷ ban Điều hành, Uỷ ban Tài chính, Uỷ ban Vận động bầu cử, Uỷ ban các Nghị sỹ của đảng...). Đặc biệt nguồn tài chính của các đảng đều do sự tự vận động của các đảng mà có, nguồn hỗ trợ từ Nhà nước là không đáng kể. Các đảng chính trị đều hoạt động dựa trên

⁵ Cohabitation hoặc Coexistence: Cùng chung sống, theo quan niệm của các nhà nghiên cứu khoa học chính trị và khoa học pháp lý Pháp, là thời kỳ mà Tổng thống và Thủ tướng là người không cùng một

đảng, đảng của Tổng thống không chiếm đa số trong Hạ viện.

căn cứ pháp lý là các đạo luật về các đảng chính trị do Nghị viện Pháp ban hành. Các đảng chính trị của Pháp đều được tổ chức từ trung ương xuống các vùng, các tỉnh. Điều lệ của các đảng chính trị Pháp phải được sự phê chuẩn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà cụ thể là Bộ Nội vụ thay mặt Chính phủ. Pháp luật của Pháp quy định như vậy một mặt là để có thể quản lý được hoạt động của các đảng phái, mặt khác là để tránh cho Điều lệ và hoạt động của các đảng chính trị vượt quá khuôn khổ pháp luật cho phép và đi ngược lại với mục tiêu và lý tưởng chung của Đế quốc Cộng hòa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Pierre Pactet, *Institutions politiques Droit constitutionnel (Thế chế chính trị và Quyền hiến định)*, Nxb. Masson, 1994.
2. Dmitri Georges Lavroff, *Le Droit constitutionnel de la Cinquieme Republique (Quyền hiến định về nền Cộng hòa thứ 5)*, Nxb. Dalloz, lần xuất bản thứ 3, năm 1999.
3. Dominique Breillat, Gilles Champagne, Daniel Thome, *Droit constitutionnel et institutions politiques (Quyền hiến định và các thể chế chính trị)*, Nxb. Gualino, năm 2002.

4. Jean Jacques Taisne, *Institutions judiciaires (Thế chế tư pháp)*, Nxb. Dalloz, năm 2002.

5. Jacques Chevallier, *Problèmes politiques et sociaux: L'Etat de droit* (Tập chí những vấn đề chính trị và xã hội: Số chuyên đề về nhà nước pháp quyền), số 898, tháng 3 năm 2004.

6. *Les Statuts de L'Union pour la Democratie francaise* (Điều lệ của Đảng Liên minh vì nền dân chủ Pháp).

7. *Les Statuts du Rassemblement pour la Republique* (Điều lệ của Đảng Tập hợp vì nền cộng hòa Pháp).

8. *Les Statuts du parti communiste francaise* (Điều lệ của Đảng Cộng sản Pháp).

9. *Les Statuts du parti Socialiste* (Điều lệ Đảng Xã hội Pháp).

10. Nguyễn Quang Chiến, *Cộng hòa Pháp - Bức tranh toàn cảnh*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà nội, năm 1997.

11. Nguyễn Thu Phương, *Bầu cử Tổng thống Pháp: Chuyện cũ mà như mới*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu số tháng 5 năm 2002.

12. Viện Khoa học Pháp lý, *Thiết chế chính trị và bộ máy nhà nước một số nước trên thế giới*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2005.